

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2020/HS-ST

Ngày 23-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Huy Cự

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quốc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Văn B, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bồ Trang 3, xã H, huyện P, tỉnh Thái B; Nghề nghiệp: Lao động tự do khai làm Sơn bả tại công trường Vincity K; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn Đ, sinh năm 1962 và con bà Hoàng Thị B, sinh năm 1965, có vợ tên Hoàng Hải Y, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 291 do Công an huyện K lập ngày 08/8/2020 không có. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/8/2020, đến ngày 14/8/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số II - Công an TP Hà Nội. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/8/2020 khi B đang ở phòng trọ tại ngõ 90, đường Q, TT Q, K, Hà Nội thì T (là lái xe ôm B mới quen, không biết năm sinh, không biết nhà) gọi điện cho B rủ đi chơi, B đồng ý. T điều

khuyến xe máy Wave RS màu trắng-đen, không có biển kiểm soát đến đón B và đưa B lên khu vực B, Từ Sơn, Bắc Ninh. Khi đến Từ Sơn, Bắc Ninh, T dừng xe trước một con ngõ, đưa số tiền 400.000 đồng cho B, chỉ nhà cho B để B đi bộ đến ngôi nhà có cửa sổ, qua ô cửa, B mua 400.000 đồng ma túy của một người không rõ nhân thân được 01 gói ma túy Heroine bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng. B cầm gói ma túy quay ra chỗ T và cả hai cùng đi đến nghĩa trang khu vực B, Từ Sơn, Bắc Ninh để sử dụng ma túy, cả hai sử dụng bằng hình thức hít qua giấy bạc, số ma túy còn lại T chia đôi mỗi người một nửa, B cất giấu số ma túy đó vào túi quần phía sau bên phải B đang mặc, T điều khiển xe máy chở B về quán nước ở đường Cổ Bi, K, Hà Nội, còn T đi có việc, B ngồi tạ quán nước. Sau đó lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện B tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 7329/KLGĐ-PC09 ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,177 gam.

Bản cáo trạng số 182/CT-VKSGL ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Đào Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo B thành khẩn khai nhận hành vi như cáo trạng truy tố. B khai nghiệm từ 2018 ở quê nhà, đến tháng 7/2020 B đến K làm thuê, đây là lần đầu tiên B đi mua ma túy tại B, Từ Sơn, Bắc Ninh mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy Công an thu giữ đúng là của bị cáo, ngoài ra Công an không thu giữ gì khác của bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quan điểm truy tố, giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo B từ 12 đến 16 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 05/8/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS cho tịch thu tiêu hủy 0,154 gam Heroine sau khi đi giám định về còn vì là vật cấm lưu hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Xét bị cáo B bị bắt quả tang, thu giữ ma túy là Heroine khối lượng 0,177 gam đã được giám định theo đúng quy định của BLTTHS, tại phiên tòa bị cáo B khai nhận tàng trữ ma túy để phục vụ cho bản thân, phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Bùi Văn Trung, hành vi của bị cáo B đã xâm phạm đến khách thể được BLHS bảo vệ là sự độc quyền của Nhà nước về ma túy, khối lượng ma túy khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định từ 0,1 gam đến 05 gam Heroine, nên đủ cơ sở kết luận B phạm tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trong khung hình phạt để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại CQĐT cũng như tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự phạm tội lần đầu nên cho B được hưởng tình tiết giảm nhẹ uy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo B là có căn cứ.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Về vật chứng của vụ án: 0,154 gam heroine sau khi đã tách mẫu đi giám định là vật cầm lưu hành cho tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho B, đối với T là người đưa tiền và rủ B đi mua ma túy, hiện chưa làm rõ được nhân thân, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn B 13 (Mười ba) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 05/8/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,154 gam Heroine tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2020 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Bị cáo Đào Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo B có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- BẾ C, O;
- TBA, n nhOn dOn TP Hụ Néi;
- C«ng an huyỐn Gia L©m;
- VKSND huyỐn Gia L©m;
- THADS huyỐn Gia L©m;
- L-u hủ s- v©, n;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương